

**Bài 2: Em hãy hoàn thành bảng sau bằng cách kéo thả những từ ngữ chỉ hoạt động, đặc điểm của người vào những vật và hiện tượng tự nhiên tương ứng.**

| STT | Vật, hiện tượng tự nhiên | Từ ngữ chỉ hoạt động, đặc điểm của người | gỡ tóc      | bế lũ con        |
|-----|--------------------------|------------------------------------------|-------------|------------------|
| 1   | Bụi tre                  |                                          |             |                  |
| 2   | Hàng bưởi                |                                          | tần ngần    | rạch ngang trời  |
| 3   | Chóp                     |                                          | nhảy múa    | ghé xuống sân    |
| 4   | Sấm                      |                                          |             |                  |
| 5   | Cây dừa                  |                                          | sải tay bơi | khánh khách cười |
| 6   | Ngọn mùng tơi            |                                          |             |                  |